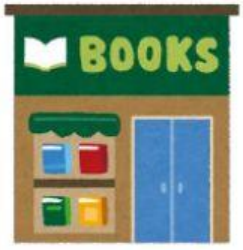
Name:..... Class:.....

VIETNAMESE AS A FOREIGN LANGUAGE
WEEK 13

1. Match:









Cửa hàng

Nhà sách

Rạp chiếu phim

Nhà hàng

Tiệm cà phê

Siêu thị

Bệnh viện

Trường học









2. Odd one out:

a.	bác sĩ	phục vụ	ca sĩ	buổi tối
b.	bệnh viện	nghe nhạc	cửa hàng	siêu thị

LIVEWORKSHEETS

3. Write (look at the example):

Ex: Anh đang làm việc ở đâu?

→ Anh đang làm việc ở nhà hàng.



a. Chị đang làm việc ..... ?

→ .....



b. Bạn đang ..... ?

→ .....



c. Cô ..... ?

→ .....



d. Chú ..... ?

→ .....



e. Anh..... ?

→ .....

LIVEWORKSHEETS